

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nội dung công việc: Tham gia Lễ Khai mạc và cổ vũ các trận thi đấu tại Giải Bóng chuyền SV STU mở rộng năm 2025

Thời gian thực hiện: Ngày 01/12/2025

Địa điểm: Nhà thi đấu đa năng

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
1	DH12300712	Trần Gia Huy	D23_CDTU01	Cơ khí	0.5
2	DH01250607	Đặng Đăng Khoa	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
3	DH01251151	Trần Tân Sang	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
4	DH51800156	Nguyễn Lưu Đức Tài	D18_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
5	DH51903784	Trương Vĩnh Khang	D19_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
6	DH52005747	Đào Thành Đạt	D20_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
7	DH52004128	Nguyễn Bảo Tuyết Như	D20_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
8	DH52005049	Đặng Ngọc Giàu	D20_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
9	DH52107715	Trần Văn Hoàng	D21_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
10	DH52108348	Đỗ Thành Đạt	D21_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
11	DH52108143	Nguyễn Xuân Duy	D21_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
12	DH52108656	Võ Minh Thuận	D21_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
13	DH52112004	Ngô Gia Tuấn	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
14	DH52200806	Trần Nguyễn Quốc Huy	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
15	DH52200815	Nguyễn Văn Huyền	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
16	DH52201345	Bùi Vạn Quỳnh	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
17	DH52200312	Trần Bảo An	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
18	DH52200315	Châu Hoàng Ân	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
19	DH52200388	Đỗ Thanh Bình	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
20	DH52200561	Lê Nguyễn Khánh Duy	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
21	DH52200811	Võ Bùi Đình Huy	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
22	DH52200555	Đặng Quốc	Duy	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
23	DH52200838	Ngô Thái	Khang	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
24	DH52200858	Nguyễn Ngọc Tuấn	Khanh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
25	DH52200925	Huỳnh Minh	Khôi	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
26	DH52200955	Phan Trần Anh	Kiệt	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
27	DH52201077	Ngô Hoàng	Nam	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
28	DH52201223	Nguyễn Thanh	Phú	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
29	DH52201263	Vũ Hoàng Tuấn	Phúc	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
30	DH52201284	Hoàng Anh	Quân	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
31	DH52201331	Nguyễn Ngọc Trung	Quý	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
32	DH52201401	Nguyễn Văn	Tâm	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
33	DH52201462	Nguyễn Trường	Thành	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
34	DH52201514	Lê Trần Minh	Thông	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
35	DH52201668	Kheo Hoàng	Trung	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
36	DH52201749	Hoàng Quốc	Việt	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
37	DH52201767	Trương Thế	Vinh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
38	DH52201267	Đỗ Hoàng	Phước	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
39	DH52201271	Trần Hữu	Phước	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
40	DH52201764	Phan Lực	Vinh	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
41	DH52200332	Nguyễn Tuấn	Anh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
42	DH52201273	Đinh Thị Thu	Phương	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
43	DH52201771	Lê Minh	Vũ	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
44	DH52200620	Trần Đức	Hải	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
45	DH52200797	Phạm Quốc	Huy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
46	DH52201274	Hồ Hoài	Phương	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
47	DH52201781	Lê Hùng	Vương	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
48	DH52200301	Ngô Thị Vân	An	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
49	DH52200316	Đào Trịnh Ân	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
50	DH52200544	Đinh Thị Thùy Dương	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
51	DH52300204	Huỳnh Tuấn Cảnh	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
52	DH52300421	Nguyễn Tấn Đạt	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
53	DH52300328	Trần Văn Dương	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
54	DH52300289	Nguyễn Khánh Duy	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
55	DH52300309	Võ Lý Tường Duy	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
56	DH52300468	Đào Nhật Hào	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
57	DH52300899	Võ Đăng Khoa	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
58	DH52300990	Bùi Văn Nhật Lâm	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
59	DH52301935	Nguyễn Phú Thuận	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
60	DH52301831	Huỳnh Minh Thức	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
61	DH52301833	Nguyễn Gia Thức	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
62	DH52302088	Huỳnh Hữu Trí	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
63	DH52300621	Phạm Minh Hậu	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
64	DH52300390	Huỳnh Tiến Đạt	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
65	DH52300542	Hoàng Minh Hiếu	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
66	DH52300836	Nguyễn Minh Duy Khánh	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
67	DH52301411	Huỳnh Thanh Nhất	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
68	DH52301641	Võ Duy Quốc	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
69	DH52302091	Lê Minh Trí	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
70	DH52302452	Trần Hoài An	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
71	DH52300082	Trần Hậu Anh	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
72	DH52300373	Lê Văn Điều	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
73	DH52300569	Trần Phạm Hồng Hạnh	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
74	DH52300897	Trương Hoàng Đăng Khoa	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
75	DH52301951	Lê Huỳnh Anh Thư	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
76	DH52300873	Lê Anh Khoa	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
77	DH52400351	Lưu Nguyễn Hoàng Bảo	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
78	DH52400472	Lê Thị Thảo Hiền	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
79	DH52400714	Danh Hữu Phúc	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
80	DH52400450	Trịnh Nhật Duy	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
81	DH52400674	Lương Phương Nguyên	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
82	DH52400651	Phạm Hải Nam	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
83	DH52400332	Nguyễn Ngọc Thanh An	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
84	DH52400372	Nguyễn Thị Linh Chi	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
85	DH52400535	Trần Đỗ Anh Huy	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
86	DH52400635	Phạm Đăng Lưu	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
87	DH52400931	Đoàn Thị Kiều Vy	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
88	DH52400782	Tạ Tấn Tài	D24_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
89	DH52400905	Trần Quốc Tuấn	D24_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
90	DH52400733	Dương Thị Kim Phụng	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
91	DH52301839	Nguyễn Kim Thi	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
92	DH52301943	Vũ Thị Phương Thùy	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
93	DH06252786	Lưu Kỳ Minh Tú	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
94	DH92202818	Phạm Hồng Phương Thanh	D22_TK3DH1	Design	0.5
95	DH92202851	Nguyễn Thùy Trang	D22_TK3DH2	Design	0.5
96	DH92202891	Nguyễn Yến Vy	D22_TK3DH4	Design	0.5
97	DH92202624	Đặng Nguyễn Châu Anh	D22_TK4NT	Design	0.5
98	DH92301630	Trần Minh Quân	D23_TK3DH2	Design	0.5
99	DH92301804	Hứa Công Thành	D23_TK3DH2	Design	0.5
100	DH09251383	Trần Trúc Anh Thy	D25_TK02	Design	0.5
101	DH09252341	Đoàn Nguyễn Tường Vi	D25_TK02	Design	0.5
102	DH31803857	Nguyễn Hữu Nghĩa	D18_DDT02	Điện - Điện tử	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
103	DH32006413	Hoàng Đức	Thắng	D20_DDT02	Điện - Điện tử	0.5
104	DH32112386	Lâm Thành	Quang	D21_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
105	DH42114462	Nguyễn Tấn	Hải	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
106	DH42200257	Nguyễn Đức	Duy	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
107	DH42200264	Vũ Phi	Hùng	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
108	DH32200125	Nguyễn Hoàng	Ân	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
109	DH32301615	Huỳnh Đăng	Quân	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
110	DH32301638	Nguyễn Hữu	Quốc	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
111	DH42300011	Lý Phúc	An	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
112	DH42300386	Đoàn Tiên	Đạt	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
113	DH42300684	Nguyễn Gia	Huy	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
114	DH42301968	Trần Hoài	Thương	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
115	DH42301965	Đặng Phi	Thường	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
116	DH42302165	Hoàng Văn	Trường	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
117	DH03251400	Trà Đức	Tiên	D25_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
118	DH72100417	Nguyễn Duy	Trung	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
119	DH72106627	Nguyễn Hồng	Anh	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
120	DH72106776	Lê Dương Ngọc	Dung	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
121	DH72107145	Vũ Thị Tuyết	Hậu	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
122	DH72107492	Lê Thị Huỳnh	Thắm	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
123	DH72202322	Nguyễn Ngọc	Tài	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
124	DH72202175	Nguyễn Thị Huỳnh	Mai	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
125	DH72202448	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
126	DH72202168	Nguyễn Thị Yến	Ly	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
127	DH72202299	Trần Thị Thanh	Phương	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
128	DH72202100	Thái Thị Mỹ	Huyền	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
129	DH72203799	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
130	DH72203732	Nguyễn Thị Phương Thảo	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
131	DH72202970	Huỳnh Huyền Trân	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
132	DH72202972	Nguyễn Ngọc Trường	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
133	DH72202525	Trần Thị Phương Vy	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
134	DH72201950	Bùi Thị Diệu Chinh	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
135	DH72202147	Huỳnh Xuân Linh	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
136	DH72202257	Trần Yên Nhi	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
137	DH72202273	Ngô Trần Hồng Nhung	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
138	DH72202966	Phan Châu Anh	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
139	DH72203007	Nguyễn Thị Bích Đào	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
140	DH72203897	Lê Thị Phương Thảo	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
141	DH72301438	Trần Thị Mỹ Nhung	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
142	DH72300503	Phạm Thị Ngọc Hân	D23_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
143	DH72300731	Phạm Nguyễn Thy Huyền	D23_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
144	DH72300251	Hồ Nhật Dũng	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
145	DH72300315	Phạm Thị Duyên	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
146	DH72300474	Mai Thái Hào	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
147	DH72301125	Nguyễn Thị Ngọc Mai	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
148	DH72302353	Nguyễn Thị Thúy Vy	D23_SCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
149	DH72300061	Nguyễn Thị Lan Anh	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
150	DH72301248	Phạm Thị Hồng Ngân	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
151	DH72301480	Nguyễn Tuấn Phát	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
152	DH72301580	Bùi Trần Mai Phương	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
153	DH72301575	Ngô Thị Ngọc Phượng	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
154	DH72301660	Trương Thị Như Quỳnh	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
155	DH72301963	Trần Thị Minh Thư	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
156	DH72302041	Hà Thị Thu Trang	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
157	DH72302346	Ngô Thị Thúy Vy	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
158	DH72400151	Lê Ngọc Dung	D24_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
159	DH72400207	Đoàn Thị Diễm My	D24_QT02	Kinh tế - Quản trị	0.5
160	DH72400274	Đào Thị Minh Thư	D24_QT02	Kinh tế - Quản trị	0.5
161	DH72400291	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	D24_QT02	Kinh tế - Quản trị	0.5
162	DH16251982	Đàm Dương Hòa	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
163	DH16250869	Đào Bửu Ngọc	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
164	DH16250938	Nguyễn Đoàn Hoàng Nhật	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
165	DH16250936	Nguyễn Tiên Nhật	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
166	DH22252189	Đặng Gia Hưng	D25_LUATKT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
167	DH07250857	Nguyễn Hiếu Nghĩa	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
168	DH15250213	Ngô Thành Đạt	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
169	DH15250226	Kim Hồ Điệp	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
170	DH15250245	Ngô Minh Dũng	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
171	DH15250356	Trần Ngọc Minh Hằng	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
172	DH15250877	Phạm Hoàng Bảo Ngọc	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
173	DH15250984	Nguyễn Thị Hoài Như	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
174	DH15250977	Vũ Phương Như	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
175	DH15251091	Đặng Yên Phương	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
176	DH15252791	Trần Phi Yên	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
177	DH82112662	Trần Trịnh Công Minh	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0.5
178	DH82402063	Bá Nhật Trường An	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
179	DH82401172	Lưu Phạm Quốc Cường	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
180	DH82401196	Võ Phạm Trung Tiến	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5